

THÔNG BÁO

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

BẰNG VĂN BẢN

Kính gửi: Quý cổ đông của Tổng công ty mía đường I – Công ty cổ phần

Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần bằng văn bản như sau:

1. Thời gian gửi phiếu lấy ý kiến Cổ đông: Ngày 20/6/2022.

2. Thời gian Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến: Ngày 30/6/2022.

3. Nội dung xin ý kiến

3.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2022.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

3.2. Thông qua các tờ trình

- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

4. Thành phần lấy ý kiến

Tất cả các cổ đông của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần có trong danh sách tại thời điểm ngày 19/6/2022.

5. Tài liệu xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông: Được đăng tải trên website của Công ty (www.vinasugar1.com.vn) được niêm yết tại Công ty từ ngày 20/6/2022.

6. Mọi thông tin xin liên hệ

- Phòng Tổ chức hành chính Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần

Điện thoại: 0243 8624057

Email: vptctmiaduong1@gmail.com

- Hoặc ông Nguyễn Năng Đông, Thư ký Tổng giám đốc

Điện thoại: 0979.200.248

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;

- Niêm yết tại Công ty;

- Đăng tải trên website của Công ty;

- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

Số: 413 /PLYK-MĐI-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2022

PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bằng văn bản

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TCT MÍA ĐƯỜNG I - CÔNG TY CP

Đơn vị: **TỔNG CÔNG TY MÍA ĐƯỜNG I - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 17, phố Mạc Thị Bưởi, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100114314, đăng ký lần đầu ngày 30/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 14/8/2017 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

I. Mục đích lấy ý kiến

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty CP tổ chức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

II. Thông tin Cổ đông

1. Họ và tên:

2. Địa chỉ thường trú:

3. Quốc tịch:

4. CMND/ĐKKD số:..... cấp ngày:..... tại:.....

5. Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần.

6. Số phiếu biểu quyết: phiếu biểu quyết.

III. Vấn đề lấy ý kiến để thông qua quyết định

Vấn đề 1: Các báo cáo

1. Thông qua báo cáo số 406/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến

- Ý kiến khác:

2. Thông qua báo cáo số 407/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của HĐQT về báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến

- Ý kiến khác:

3. Thông qua báo cáo số 408/BC-MĐI-BKS ngày 18/6/2022 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

Vấn đề 2: Các tờ trình

1. Thông qua tờ trình số 409/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

2. Thông qua tờ trình số 410/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

3. Thông qua tờ trình số 411/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

4. Thông qua tờ trình số 412/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

Lưu ý về cách thức biểu quyết:

1. Cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu "x" vào 01 trong 03 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Nếu có nhiều ý kiến có thể ghi thêm trang đính kèm.

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Đánh dấu vào từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ.

- Không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức).

- Phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu.

- Gửi về Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần sau thời hạn quy định.

- Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu.

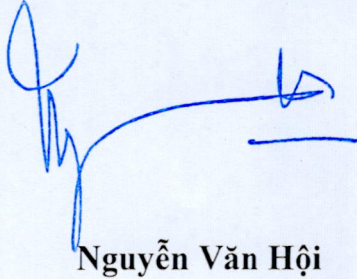
3. Khi cả 3 ô (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào văn bản này thì được xem là không có ý kiến.

IV. Thời hạn trả lời

Đề nghị Quý Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết đã trả lời vào phong bì dán kín và gửi đến địa chỉ trụ sở Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần, số 17 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội **chậm nhất ngày 30/6/2022** (tính theo dấu bưu điện).

Trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Văn Hội

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY MÍA ĐƯỜNG I - CÔNG TY CỔ PHẦN



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

HÀ NỘI, THÁNG 6/2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. Các quyết định, thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.
2. Thông báo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 bằng văn bản.
3. Phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.
4. Quyết định thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.

II. Các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.
2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2022.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

III. Các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
3. Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022.
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

IV. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY MÍA ĐƯỜNG I - CÔNG TY CP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-TCT-HĐQT ngày 19/5/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần gồm các ông, bà sau:

- | | | |
|--------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Hội | - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD | - Trưởng Ban |
| 2. Bà Trần Thị Lệ Châu | - TV HĐQT kiêm P.TGD | - Phó Ban |
| 3. Ông Nguyễn Phú Cường | - Kế toán trưởng | - Thành viên |
| 4. Bà Đường Thị Hồng Hải | - Trưởng Ban kiểm soát | - Thành viên |
| 5. Ông Nguyễn Năng Đông | - Thư ký Tổng giám đốc | - Thành viên |

Để Đại hội thành công và đạt kết quả cao, Ban tổ chức có thể huy động thêm CBNV Tổng công ty để phục vụ công tác tổ chức Đại hội.

Điều 2. Ban tổ chức đại hội có nhiệm vụ xây dựng các nội dung, soạn thảo các văn kiện trình Đại hội và gửi phiếu lấy ý kiến cùng các tài liệu kèm theo tới Cổ đông theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần và các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của TCT;
- Ban kiểm soát TCT;
- Niêm yết tại TCT;
- Lưu HĐQT - VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Kết quả hoạt động năm 2021; Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định, Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần trân trọng báo cáo Đại hội kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022, như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Kết quả hoạt động năm 2021

Năm 2021 Kinh tế thế giới và VN chịu ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 chưa từng có trong lịch sử - dẫn đến đứt gãy, đình trệ chuỗi cung ứng và sản xuất. Lạm phát liên tục dẫn đến giá nguyên vật liệu tăng, phát sinh nhiều chi phí phòng chống dịch và hỗ trợ người lao động - chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tăng cao; Nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng vì thiếu lao động hoặc phải đóng cửa để phòng tránh dịch; Người lao động không có việc làm - thu nhập thấp, sức tiêu dùng giảm sâu - ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp.

Ngành mía đường tiếp tục khó khăn do gánh chịu hậu quả từ nhiều năm cạnh tranh không công bằng và môi trường thương mại tiêu cực hỗn loạn kéo dài bởi sức tàn phá của đường Thái Lan bán phá giá với quy mô đặc biệt lớn vào thị trường Việt Nam. Bộ Công thương và một số tỉnh cho phép thực hiện tạm nhập tái xuất và buông lỏng quản lý biên mậu (Việt Nam - Trung Quốc), để nhóm lợi ích cấu kết với nhiều doanh nghiệp nhập khẩu đường để gian lận thương mại với quy mô lớn, bán phá đường tạm nhập tái xuất vào thị trường Việt Nam. Nguy hại hơn, tình trạng nhập khẩu đường lỏng được hưởng thuế suất bằng 0% (đã được điều chỉnh từ 10% xuống còn 0%) vừa phá giá thị trường đường trong nước, vừa gây thất thu lớn tiền thuế của Nhà nước và không có lợi cho sức khỏe. Giá bán đường, giá mía giảm thê thảm, nông dân bị lỗ lớn, bị nợ tiền mía và phải bỏ mía. Doanh nghiệp mía đường càng sản xuất càng lỗ nhiều, nhiều Nhà máy bị lỗ nghiêm trọng, mất hết vốn chủ sở hữu, nợ thuế và nợ ngân hàng rất lớn, dẫn đến nhiều doanh nghiệp mía đường phải dừng hoạt động hoặc phá sản, nông dân trồng mía và hộ dịch vụ mía đường khốn đốn, nhà nước bị thiệt hại to lớn từ chiếm đoạt nhiều nghìn tỷ đồng tiền thuế, hệ thống ngân hàng nguy cơ mất vốn cho vay đầu tư hàng chục ngàn tỷ đồng.

Năm 2021 Chính phủ, Bộ Công thương, Hiệp hội mía đường tập trung đấu tranh phòng vệ thương mại để ngăn chặn đường nhập vào thị trường Việt Nam cạnh tranh không công bằng với đường trong nước, tình hình thị trường đường trong nước vụ sản xuất 2021/2022 chuyên biến khá tích cực, giá bán đường tăng.

Với sự quyết tâm cao của các cấp Lãnh đạo và toàn thể CBCNV- Tổng công ty mía đường I - CTCP đã nỗ lực vượt khó khăn, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các chỉ thị, nghị quyết của HĐQT. Kết quả đạt được như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		So sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/TH2020	TH2021/KH2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	635,840	733,557	389,738	61,29%	53,13%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,817	5,099	5,229	108,55%	102,55%
3	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	1,779	1,603	1,647	92,55%	102,7%
4	Cổ tức	%	0	0	5		
5	Thu nhập BQ NLD (ng/th)	Tr.đồng	12,950	13.672	11.254	86,90%	82,32%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch tác nghiệp

2.1. Sản xuất mía đường⁽¹⁾

Công ty CP mía đường Sơn Dương tập trung tổ chức sản xuất và khôi phục diện tích vùng nguyên liệu theo tín hiệu thị trường, trong đó tiếp tục bổ sung chính sách hỗ trợ người trồng mía. Tập trung bảo vệ mía nguyên liệu và quyết liệt giữ đất trồng mía cho thu hoạch vụ sau. Tập trung chỉ huy, điều hành quyết liệt kế hoạch vụ ép 2021/2022, tăng cường kiểm soát chặt chỉ tiêu kỹ thuật và tổn thất; Triệt để tiết giảm, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm. Ngoài vụ sản xuất mía Công ty đã tập trung thu mua vỏ cây - khai thác năng lực sản xuất của Nhà máy điện, góp phần giảm lỗ từ sản xuất đường. Kết quả cụ thể:

a) Sản xuất nông nghiệp: Tổng diện tích mía năm 2021 đạt 2.500 ha - giảm 41% so với năm 2020 và đạt 115,74% kế hoạch; Sản lượng mía sạch đạt 134.469 tấn - giảm 40% so với năm 2020 và đạt 115,14% kế hoạch; Năng suất mía bình quân đạt 54,7 tấn/ha - tăng 1,17% so với năm 2020 và đạt 99,4% kế hoạch.

b) Sản xuất công nghiệp: Tổng sản lượng đường đạt 14.263 tấn - giảm 37% so với năm 2020 và vượt 13,58% kế hoạch; Mật rỉ đạt 4.921 tấn - giảm 45% so với năm 2020 và vượt 17,04% kế hoạch; Phân bón đạt 3.823 tấn - giảm 23% so với năm 2020 và vượt 9,23% kế hoạch; Điện năng đạt 45.403 triệu kw - tăng 96,18% so với 2020 và vượt 10,39% kế hoạch.

c) Tiêu thụ: Tổng lượng đường tiêu thụ đạt 12.543 tấn - giảm 46% so với năm 2020 và đạt 99,88% kế hoạch; Mật rỉ đạt 4.391 tấn - giảm 53% so với năm 2020 và vượt 4,4% kế hoạch; Phân bón đạt 3.805 tấn - giảm 24% so với năm 2020 và vượt 8,7% kế hoạch; Điện năng đạt 34.926 triệu kw - tăng 124% so với 2020 và đạt 84,9% kế hoạch.

d) Hiệu quả sản xuất kinh doanh

- Doanh thu đạt 262 tỷ đồng - giảm 15% so với năm 2020 và đạt 94,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế lỗ 44,42 tỷ đồng.

2.2. Sản xuất gia vị thực phẩm, bánh, kẹo, bia, rượu và nước giải khát

Chịu ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 - ngành gia vị thực phẩm, bánh kẹo và đồ uống suy giảm sâu do các khu công nghiệp, nhà hàng - khách sạn, trường học phải tạm dừng hoặc đóng cửa; Chuỗi cung ứng và sản xuất đình trệ và đứt gãy - chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tăng cao nhưng không thể tăng giá bán sản phẩm; Nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng hoặc phải đóng cửa để phòng tránh dịch; Người lao động không có việc làm - thu nhập thấp, sức tiêu dùng giảm sâu; Bên cạnh đó ngành rượu, bia còn gặp nhiều khó khăn hơn từ tác động của quy định về chống lạm dụng rượu, bia của nhà nước.

Tuy nhiên các doanh nghiệp sau đường có vốn góp Tổng công ty mía đường I đều tập trung quyết liệt tổ chức lại hệ thống sản xuất, tổ chức lại công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ và đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tăng cường hợp lý hóa sản xuất, tổ chức sản xuất tinh gọn - giảm định biên lao động, tăng năng suất lao động. Kiểm soát chặt chi phí sản xuất từ cung ứng vật tư, nguyên liệu đến bố trí lao động, kiểm soát lãng phí, tổn thất và chất lượng sản phẩm; Quyết liệt tổ chức lại hệ thống bán hàng, đổi mới mô hình hoạt động và nâng cao năng lực bán hàng. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả của đội ngũ bán hàng. Xây dựng chính sách bán hàng chủ động, linh hoạt - đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, gia tăng doanh thu bán hàng. Tăng cường hợp tác với các chuyên gia trong và ngoài nước về phát triển sản phẩm, cải tiến mẫu mã, bao bì - nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Tăng cường quản lý chặt chẽ tài sản, vốn, tiền - hàng và công nợ; Kiểm soát đầu tư mua sắm, chi tiêu nội bộ, ... và giá thành sản phẩm để tăng năng suất, hiệu suất lao động và hiệu quả SXKD. Kết quả cụ thể:

⁽¹⁾ Số liệu chưa bao gồm của Công ty đường mía Việt Nam – Đài Loan

2.2.1. Sản xuất bánh kẹo và gia vị thực phẩm:

a) Tổng sản lượng sản phẩm đạt 30.626 tấn - tăng 2,34% so năm 2020 và hoàn thành 74,23% kế hoạch. Trong đó: Gia vị thực phẩm đạt 23.676 tấn - bằng 97,45% so với năm 2020 và hoàn thành 77,42% kế hoạch; Bánh kẹo đạt 6.579 tấn - bằng 96,51% so với năm 2020 và hoàn thành 74,31% kế hoạch; Sản phẩm còn lại (thạch, snack, mứt tết) đạt 372 tấn.

b) Hiệu quả sản xuất kinh doanh

- Doanh thu: Đạt 659,67 tỷ đồng, tăng 7,68% so năm 2020 và hoàn thành 71,79% KH
- Lợi nhuận trước thuế: Đạt 11,806 tỷ đồng - tăng 12,24% so với năm 2020 và hoàn thành 95,67% kế hoạch.

2.2.2. Sản xuất bia - rượu

a) Sản lượng sản phẩm: Sản lượng bia sản xuất (quy lít) đạt 8,426 triệu lít - bằng 93,81% so với năm 2020 và đạt 105,33 kế hoạch (trong đó bia hơi đạt 8,283 triệu lít - bằng 94,52% so với năm 2020 và đạt 106,19% kế hoạch); Nước giải khát 2.633 nghìn chai - bằng 105,32% kế hoạch.

b) Hiệu quả sản xuất kinh doanh

- Doanh thu đạt 56,812 tỷ đồng - bằng 75,57% so với năm 2020 và vượt 3,86% KH.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 1,037 tỷ đồng - bằng 95,84% so với năm 2020 và vượt 23,89% kế hoạch.

3. Kết quả thương mại và dịch vụ

Văn phòng TCT và Công ty Thương mại - tư vấn & đầu tư tiếp tục tập trung tổ chức lại hoạt động thương mại, dịch vụ, cùng hợp lực đối phó khó khăn của thị trường, trong đó quyết liệt tìm kiếm, mở rộng thị trường, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ, tận dụng tối đa cơ hội thị trường để tổ chức kinh doanh; Mặt khác, tích cực khai thác các nguồn nguyên liệu đầu vào từ nhập khẩu và trong nước - thực hiện tốt vai trò kết nối cung ứng vật tư kỹ thuật, bao bì và phụ tùng, thiết bị cho các đơn vị trong TCT - góp phần kiểm soát giá cả và chất lượng.

Doanh thu thương mại dịch vụ đạt 360,516 tỷ đồng - bằng 58,93% so với năm 2020 và đạt 50% kế hoạch năm.

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã định hướng, chỉ đạo và giám sát thực thi nhiệm vụ quan trọng và trách nhiệm trên các lĩnh vực hoạt động. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quyết liệt tái cơ cấu, cải thiện năng lực cạnh tranh của sản phẩm, của doanh nghiệp, trong đó tổ chức sản xuất mía đường theo chuỗi liên kết - trọng tâm là thực hiện chính sách cam kết đầu tư phát triển mía lâu dài. Tổ chức sản xuất sản phẩm sau đường theo hướng đầu tư phát triển sản phẩm mới, sản phẩm khác biệt, nâng cao năng lực sản xuất và ổn định chất lượng sản phẩm. Thúc đẩy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và sáng kiến cải tiến. Giám sát chặt chẽ định mức kinh tế kỹ thuật. Kiểm soát chặt tồn thất và chất lượng sản phẩm. Tập trung đầu tư phát triển sản phẩm mới, sản phẩm khác biệt; Tổ chức lại hệ thống bán hàng và cơ chế, chính sách bán hàng; Thực hiện tiết giảm sâu và giảm giá thành sản phẩm. Tập trung đổi mới và phát triển tổ chức, phát triển nguồn nhân lực; Phát triển thương mại và dịch vụ trên cơ sở phát huy sâu kết nối nội khối và phát triển mạnh ra bên ngoài. Quản lý chặt chẽ các nguồn lực. Kiểm soát chặt chẽ các sản phẩm lỗi, hiệu quả thấp. Sắp xếp tổ chức - bộ máy, kiện toàn nhân sự, định biên tinh gọn và cải cách chế độ lương, thưởng gắn với hiệu quả công việc. Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản. Chủ tịch HĐQT thường xuyên họp và làm việc với Ban điều hành để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giải quyết công việc. Tài liệu của Hội đồng quản trị phát hành được gửi tới Ban kiểm soát theo đúng quy định. Các cuộc họp HĐQT (trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản) đều mời BKS tham dự. Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Ban kiểm

soát đề chủ động giám sát, đánh giá và đưa ra các khuyến cáo, khuyến nghị, nhằm bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và hữu hiệu nhất.

2. Thù lao và kinh phí hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị

Tổng chi phí HĐQT và BKS là 814 triệu đồng (trong đó: Tiền thù lao là 612,5 triệu đồng; Chi phí khác 202 triệu đồng) bằng 45,21% mức kinh phí theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2021⁽²⁾.

** Chi tiết phụ lục số 02 kèm theo.*

3. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty

Năm 2021, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã quyết liệt thực hiện các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị; Các khuyến nghị của Ban kiểm soát; Thực hiện nhiệm vụ và chương trình công tác của Ban điều hành; Cơ bản tuân thủ các quy định của Nhà nước, điều lệ và định chế nội bộ của Công ty (*kết quả đạt được như đã đánh giá tại mục I của báo cáo này*).

PHẦN II: KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

I. MỘT SỐ DỰ BÁO

1. Theo Viện nghiên cứu Kinh tế và Chính sách, thị trường tài chính thế giới năm 2022 biến động mạnh, nhiều chính sách hỗ trợ kinh tế được thực thi ở các Quốc gia nhưng đại dịch covid cũng làm cho gánh nặng nợ tăng dần và lạm phát bắt đầu trở thành hiện tượng toàn cầu. Ngoài ra, môi trường địa kinh tế chính trị toàn cầu năm 2022 cũng được dự báo là bất ổn hơn, gây ra những khó khăn mới cho nền kinh tế thế giới. Với Việt Nam, nền kinh tế đang trong quá trình phục hồi nhưng vẫn sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, trở ngại.

Thứ nhất là các rủi ro từ đại dịch, nguy cơ xuất hiện biến chủng mới mặc dù những diễn biến gần đây cho thấy sự cải thiện trong kiểm soát dịch bệnh toàn cầu.

Thứ hai là áp lực lạm phát và chi phí sản xuất đang tăng lên rất mạnh.

Thứ ba là rủi ro từ xung đột Nga - Ukraine. Mặc dù các tác động trực tiếp không quá lớn do quan hệ thương mại và đầu tư song phương giữa hai quốc gia này với Việt Nam khá nhỏ, nhưng các tác động gián tiếp là rất lớn.

Thứ tư là sự chậm lại của kinh tế toàn cầu và các nền kinh tế kinh tế đối tác quan trọng của Việt Nam, đặc biệt là Trung Quốc trong bối cảnh nước này vẫn tiếp tục chính sách "zero COVID" với các biện pháp kiểm soát dịch nghiêm ngặt có thể gây căng thẳng cho nền kinh tế, ảnh hưởng tới các chuỗi cung ứng, qua đó tác động tới kinh tế Việt Nam.

2. Đối với ngành mía đường - vẫn trong giai đoạn khó khăn do diện tích mía nguyên liệu sụt giảm nghiêm trọng từ hậu quả nặng nề của vấn nạn đường Thái Lan nhập lậu, bán phá giá vào thị trường Việt Nam. Thiếu mía nguyên liệu, các nhà máy duy trì sản xuất công suất mức thấp, hiệu quả sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ.

3. Đối với Ngành bánh kẹo, gia vị thực phẩm Việt Nam: Luôn duy trì mức tăng trưởng ổn định, khá cao so với khu vực và thế giới - thu hút nhiều nhà đầu tư ngoài nước tham gia vào ngành - tiềm năng thị trường còn khá lớn, tuy nhiên sẽ tạo áp lực cạnh tranh gay gắt cho các doanh nghiệp bánh kẹo trong nước với nhập khẩu từ nước ngoài.

4. Đối với ngành bia, rượu, nước giải khát: Năm 2022 dự báo tiếp tục có nhiều biến động và khó khăn - đặc biệt là sự đứt gãy chuỗi cung ứng từ vận chuyển quốc tế tắc nghẽn. Hiệp hội bia - rượu - nước giải khát và các doanh nghiệp đồ uống trong ngành đều đang rất nỗ lực để vượt qua giai đoạn khó khăn này, nhưng sự hỗ trợ từ Chính phủ đối với các doanh nghiệp trong ngành vẫn đóng vai trò vô cùng quan trọng, đặc biệt là việc duy trì sự ổn định về các chính sách thuế đối với những ngành kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch trong thời hạn ít nhất là 05 năm tới, không mở rộng đánh thuế mới theo hướng bất lợi hơn cho doanh nghiệp đồ uống đã và đang bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh.

⁽²⁾Theo NQ ĐHCĐ, kinh phí hoạt động năm 2021 của HĐQT và BKS được phép chi là 1.802 triệu đồng.

5. Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động trên nhiều phương diện, vừa là cơ hội, vừa là thách thức.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu của Tổng công ty

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh
					KH 2022/TH 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	389,738	433,769	111,30%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	5,229	5,251	100,43%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	1,647	0,430	26,11%
4	Thu nhập BQ NLD (ng/thg)	1.000 đ	11.254	13.414	119,19%
5	Cổ tức	%	5%	0%	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh mía đường

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh
					KH 2022/TH 2021
1	Sản xuất nông nghiệp				
1.1	Diện tích	Ha	2.500	1.576	63,04%
1.2	Năng suất	Tấn/Ha	54,70	52,00	95,06%
1.3	Sản lượng mía sạch	Tấn	134,469	76,144	56,63%
2	Chế biến công nghiệp				
2.1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	285,431	260,386	91,23%
2.2	Sản lượng				
	Đường	Tấn	14.263	7.770	54,48%
	Mật rỉ	Tấn	4.921	2.893	58,79%
	Phân bón	Tấn	3.823	4.500	117,71%
	Điện năng	1.000Kw	45.403	59.259	130,52%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	262,183	255,021	97,27%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(44,424)	(37,093)	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh bánh kẹo, bia, rượu

3.1. Sản xuất kinh doanh bánh kẹo

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh
					KH 2022/TH 2021
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	230,346	311,569	135,3%
2	Sản lượng sản phẩm				
2.1	Gia vị thực phẩm	Tấn	23.676	26.803	113,2%
2.2	Bánh kẹo	Tấn	6.579	8.575	130,3%
2.3	Các sản phẩm khác	Tấn	372	1,223	329,2%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	659,671	962,14	145,9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,806	18,240	154,5%

3.2. Sản xuất kinh doanh bia, rượu

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh
					KH 2022/TH 2021
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	26,745	27,855	104,15%
2	Sản lượng sản phẩm				
2.1	Bia quy lít	1.000 lít	8,426	9,200	109,19%
2.2	Nước giải khát	1.000 chai	2,633	3,000	113,94%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	56,812	66,356	116,80%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,037	1,373	132,40%

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ nhiệm vụ và giải pháp thiết thực để đẩy mạnh SXKD, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021, vụ ép 2021-2022 & 2022-2023.

2. Quyết liệt tái cơ cấu, tổ chức lại toàn diện hoạt động SXKD thật sự tinh, gọn và hiệu quả - *trọng tâm* là tổ chức - bộ máy, hệ thống sản xuất và hệ thống bán hàng.

3. Phát triển mạnh hoạt động thương mại, dịch vụ theo hướng đẩy mạnh xuất nhập khẩu, tăng quy mô kinh doanh, tăng doanh số và hiệu quả hoạt động tại Tổng công ty và các doanh nghiệp.

4. Đầu tư phát triển sản xuất - *trọng tâm*: Thực hiện đầu tư phát triển sản phẩm và đầu tư một số dự án tại Công ty CP bánh kẹo Hải Châu và Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger.

5. Tập trung cơ cấu lại vốn, bảo toàn vốn và tăng cường quản lý tài sản, tiền vốn; Quản lý chặt chẽ đầu tư, mua sắm và tiêu thụ sản phẩm; Quản lý chặt chi tiêu ... và tăng cường thực hiện các giải pháp đồng bộ, toàn diện tiết giảm sâu - hạ giá thành sản phẩm; Thực hiện bảo toàn và phát triển vốn.

6. Xây dựng đội ngũ quản trị doanh nghiệp các cấp tinh gọn, chuyên nghiệp, trọng tâm thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ lãnh đạo, cán bộ cấp trưởng, cán bộ dự báo hoạch định, phân tích và quyết sách, cán bộ kỹ thuật công nghệ trình độ cao ... và đội ngũ giám sát bán hàng và nhân viên bán hàng giỏi kinh doanh bán hàng.

7. Xây dựng môi trường quản trị tiên tiến, chế độ làm việc năng động, hiệu quả; Xây dựng môi trường văn minh, thân thiện, giàu sức học tập và sức sáng tạo; Thực hiện chế độ trách nhiệm cao, kỷ luật cao; Giữ vững tổ chức, chăm lo việc làm, thu nhập người lao động.

8. Tăng cường giám sát, tự kiểm tra và kiểm tra lại ở tất cả các cấp quản lý, điều hành. Chú trọng kiểm soát rủi ro; Chủ động ngăn ngừa sai phạm và chấn chỉnh kịp thời.

III. Tổ chức thực hiện

Các phòng ban, đơn vị tập trung tổ chức quản lý, tổ chức điều hành để khai thác nhanh nguồn lực, kiểm soát nhanh, ứng phó nhanh và thích ứng cao, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả cao.

Căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị xây dựng chương trình công tác chi tiết, tin cậy để tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.

Trên đây là báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- Cổ đông của TCT;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Các phòng ban, đơn vị TCT;
- Đăng tải trên website của Cty
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

PHỤ LỤC 1:**TỔNG HỢP KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021; KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022
CỦA TỔNG CÔNG TY MÍA ĐƯỜNG I - CÔNG TY CỔ PHẦN***(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần về kết quả SXKD năm 2021;
Phương hướng nhiệm vụ năm 2022)*

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		Kế hoạch năm 2022	So sánh		
				Kế hoạch	Thực hiện		TH 2021/ TH 2020	TH 2021/ KH 2021	KH 2022/ TH 2021
III	Kết quả kinh doanh								
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đ	635.840	733.557	389.582	433.769	61.27%	53.11%	111.34%
	DT thương mại dịch vụ	Tỷ đ	611.772	720.750	362.268	228.286	59.22%	50.26%	63.02%
	DT tài chính, DT khác	Tỷ đ	24.067	12.806	27.315	21.833	113.49%	213.29%	79.93%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	4.817	5.099	5.177	5.251	107.47%	101.53%	101.44%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	1.779	1.603	1.647	0.910	92.55%	102.70%	55.26%
IV	Thu nhập BQ NLĐ (ng/thg)	1.000đ	12,950	13,672	11,254	13,414	86.90%	82.32%	119.19%
V	Cổ tức	%	0%	0%	5%				
CHI TIẾT CÁC ĐƠN VỊ									
I	VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY								
1	Sản phẩm kinh doanh								
1.1	Đường các loại	Tấn	23,886.2	42,800	8,274	9,800	34.64%	19.33%	118.45%
1.2	Mật ri	Tấn	4,130.2	1,000	3,152	1,000	76.31%	315.18%	31.73%
1.3	Vật tư	Tỷ đ	55.001	0.00	48.37	53.34	87.95%	#DIV/0!	110.26%
	<i>Vật tư sản xuất Đường</i>		<i>2.5421</i>		<i>2.510</i>	<i>5.151</i>			
	<i>Vật tư nông nghiệp</i>		<i>10.2010</i>		<i>10.208</i>	<i>9.129</i>			
	<i>Vật tư sản xuất NGK</i>		<i>5.2782</i>		<i>9.563</i>	<i>5.761</i>			
	<i>Vật tư sản xuất Bánh kẹo</i>		<i>36.9801</i>		<i>26.094</i>	<i>33.299</i>			
	<i>Dịch vụ, hàng hóa khác</i>		<i>-</i>		<i>0.000</i>				
1.4	Thiết bị, phụ tùng	Tỷ đ	2.4037		2.384	2.495	99.20%	#DIV/0!	104.63%
2	Doanh thu	Tỷ đ	207.4	515.3	212.616	248.708	102.50%	41.26%	116.98%
	DT thương mại dịch vụ	Tỷ đ	183.4	502.4	185.302	227.135	101.06%	36.88%	122.58%
	DT tài chính, DT khác	Tỷ đ	24.1	12.8	27.315	21.573	113.49%	213.29%	78.98%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	2.780	4.070	4.132	4.100	148.61%	101.51%	99.23%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	0.556	1.127	0.160	0.650	28.77%	14.19%	406.30%
5	Thu nhập BQ NLĐ (ng/thg)	1.000đ	13,000.0	13,100	13,800	13,900	106.15%	105.34%	100.72%
II	CÔNG TY THƯƠNG MẠI TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ								
1	Sản phẩm kinh doanh								
1.1	Vật tư	Tỷ đ	372.687	40.241	163.786	180.484	43.95%	407.01%	110.19%
	<i>Vật tư sản xuất Đường</i>		<i>5.0657</i>		<i>0.084</i>	<i>1.66%</i>		<i>0.00%</i>	
	<i>Vật tư nông nghiệp</i>		<i>10.1136</i>		<i>1.331</i>	<i>1.312</i>	<i>13.16%</i>		<i>98.60%</i>
	<i>Vật tư sản xuất NGK</i>		<i>5.7499</i>		<i>3.251</i>	<i>11.426</i>	<i>56.54%</i>		<i>351.43%</i>
	<i>Vật tư sản xuất Bánh kẹo</i>		<i>324.8985</i>		<i>143.214</i>	<i>167.746</i>	<i>44.08%</i>		<i>117.13%</i>
	<i>Dịch vụ, hàng hóa khác</i>		<i>26.8593</i>	<i>40.241</i>	<i>15.906</i>		<i>59.22%</i>	<i>39.53%</i>	<i>0.00%</i>
1.2	Thiết bị, phụ tùng	Tỷ đ	55.7233	19.949	13.283	4.577	23.84%	66.59%	34.46%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đ	428.416	218.306	176.966	185.061	41.31%	81.06%	104.57%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	2.036	1.028	1.045	1.151	51.31%	101.61%	110.17%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	1.223	0.476	1.487	0.260	121.55%	312.19%	17.49%
5	Thu nhập BQ NLĐ (ng/thg)	1.000đ	12,900	14,243	8,708	12,927	67.50%	61.14%	148.45%

PHỤ LỤC 2:**THÙ LAO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần về kết quả SXKD năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022)

I. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức danh	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện (đồng)	So sánh	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	Thù lao của HĐQT		462,000,000	462,000,000	100%	
1	Nguyễn Văn Hội	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	126,000,000	126,000,000	100%	
2	Trần Thị Lệ Châm	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	84,000,000	84,000,000	100%	
3	Đặng Việt Anh	Thành viên HĐQT	84,000,000	84,000,000	100%	
4	Cao Chiến Thắng	Thành viên HĐQT	84,000,000	84,000,000	100%	
5	Nguyễn Hồng Phương	Thành viên HĐQT	84,000,000	84,000,000	100%	
II	Thù lao của BKS		168,000,000	150,500,000	90%	
1	Đường Thị Hồng Hải	Trưởng BKS	84,000,000	84,000,000	100%	
2	Văn Thị Quỳnh Nga	Thành viên BKS	42,000,000	24,500,000	58%	07 tháng
3	Nguyễn Thị Thủy	Thành viên BKS	42,000,000	7,000,000	17%	02 tháng
4	Phạm Thị Mai Loan	Thành viên BKS	-	35,000,000		10 tháng
	Tổng		630,000,000	612,500,000	97.22%	

II. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Khoản mục	Thực hiện
1	Chi phí họp HĐQT	-
2	Chi phí điện thoại, xăng dầu	139,078,842
3	Chi phí khác	63,400,000
	Tổng	202,478,842

III. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS tối đa là 0,5% doanh thu thuần

Stt	Khoản mục	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh
A	B	1	2	3 = 2/1
1	Thù lao	630,000,000	612,500,000	97.22%
3	Chi phí hoạt động	1,172,580,631	202,478,842	17.27%
	Tổng	1,802,580,631	814,978,842	45.21%

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và được Ban kiểm soát Tổng công ty thẩm định; Và kế hoạch tài chính năm 2022 của Tổng công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

1.1. Tài sản, nguồn vốn

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2021	Tại thời điểm 01/01/2021
Tài sản	808.200.871.773	919.062.630.409
A - Tài sản ngắn hạn	449.995.706.661	588.990.743.156
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	27.125.326.713	8.696.571.541
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	408.866.982.607	558.631.285.439
III. Hàng tồn kho	6.973.454.813	14.037.016.827
IV. Tài sản ngắn hạn khác	7.029.942.528	7.625.869.349
B - Tài sản dài hạn	358.205.165.112	330.071.887.253
I. Các khoản phải thu dài hạn	61.825.796.830	34.460.716.400
II. Tài sản cố định	6.536.186.282	5.767.988.853
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	289.843.182.000	289.843.182.000
Nguồn vốn	808.200.871.773	919.062.630.409
A - Nợ phải trả	337.288.781.617	439.931.856.084
I. Nợ ngắn hạn	337.288.781.617	439.931.856.084
II. Nợ dài hạn	0	0
B - Vốn chủ sở hữu	470.912.090.156	479.130.774.325
I. Vốn chủ sở hữu	470.858.119.342	479.076.883.511
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	53.890.814	53.890.814

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu	:	389.586.551.964 đồng
- Tổng chi phí	:	384.409.838.589 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	5.176.713.375 đồng
- Thuế TNDN phải nộp	:	480.667.845 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	4.696.045.531 đồng

2. Kế hoạch tài chính năm 2022

(Đơn vị tính: 1000 đồng)

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
SỐ DƯ TIỀN ĐẦU KỲ		27,125,326
A	THU TRONG KỲ	472,275,187
1	Thu tiền bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp DV	450,702,242
2	Thu từ hoạt động tài chính	21,572,945
B	CHI TRONG KỲ	488,964,520
1	Chi trả khách hàng	445,963,361
2	Chi trả lãi vay	9,811,117
3	Chi cổ tức	21,524,549
4	Chi nộp ngân sách	910,667
5	Chi phí bán hàng	2,434,827
6	Chi phí quản lý	8,319,999
C	CÂN ĐỐI	
1	Thu trong kỳ	472,275,187
2	Chi trong kỳ	488,964,520
TÒN CUỐI KỲ		10,435,993

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông dự ĐH;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Các phòng ban, chi nhánh TCT;
- Đăng tải trên Website của TCT
- Lưu HĐQT - VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

Số: 408/BC-MĐI-BKS

Hà nội, ngày 18 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022

Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP.
Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của BKS Tổng Công ty Mía đường I – Công ty Cổ phần.
Ban kiểm soát Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP trân trọng báo cáo và kiểm điểm trước Đại hội về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch, nhiệm vụ kiểm soát năm 2022. Cụ thể như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Tổ chức:

Ban kiểm soát Tổng Công ty Mía đường I – Công ty Cổ phần nhiệm kỳ II (2018-2022) hiện tại gồm 3 thành viên do bà Đường Thị Hồng Hải làm trưởng ban, bà Văn Thị Quỳnh Nga và bà Lê Thị Thủy làm thành viên.

Vì lý do sức khỏe, ngày 20 tháng 2 năm 2021 bà Lê Thị Thủy thành viên BKS đã có đơn gửi Hội đồng quản trị TCT Mía đường I – CTCP về việc từ nhiệm thành viên BKS của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty Cổ phần nhiệm kỳ II (2018-2022) từ ngày 25 tháng 2 năm 2021. HĐQT đã giới thiệu bà Phạm Thị Mai Loan làm thành viên Ban kiểm soát thay bà Lê Thị Thủy.

Vì lý do chuyển công tác khác, tháng 7 năm 2021 bà Văn Thị Quỳnh Nga đã có đơn gửi Hội đồng quản trị TCT Mía đường I – CTCP về việc từ nhiệm thành viên BKS của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty Cổ phần nhiệm kỳ II (2018-2022) từ ngày 01 tháng 8 năm 2021.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát tiến hành kiểm tra và giám sát các mặt hoạt động của Tổng Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty Mía đường I và Luật Doanh nghiệp. BKS thực hiện giám sát tuân thủ theo các nội dung của Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, các quy chế quy định của Tổng Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Giám sát việc khắc phục những tồn tại và giải quyết các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã đánh giá qua các kỳ kiểm tra. Thành viên BKS thường xuyên liên lạc để trao đổi các công việc và nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, cẩn trọng, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ, chính sách nhà nước và điều lệ của Tổng Công ty. Về cơ bản, Ban kiểm soát đã hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, điều lệ của Tổng Công ty. Cụ thể như sau

1. Giám sát hoạt động quản lý của HĐQT; hoạt động điều hành của BDH và các hoạt động của Tổng Công ty.
2. Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
3. Thẩm định báo cáo tài chính.

II. Kết quả hoạt động giám sát:

1. Kết quả giám sát đối với công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Ban điều hành và cán bộ quản lý.

1.1 Kết quả giám sát:

Hội đồng Quản trị của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP nhiệm kỳ II (2018-2022) gồm 05 thành viên, trong đó ông Nguyễn Văn Hội làm chủ tịch HĐQT, các ông bà Trần Thị Lệ Châm, Đặng Việt Anh, Cao Chiến Thắng, Nguyễn Hồng Phương làm thành viên.

HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Tổng Công ty. HĐQT đã chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trên các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty năm 2021, đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết ĐHĐCĐ giao theo đúng mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty. Nội dung các cuộc họp, các nghị quyết đều đã thông qua lấy đầy đủ các ý kiến của các thành viên HĐQT.

Năm 2021 tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế đặt biệt trong thời điểm đại dịch Covid tiếp tục diễn biến phức tạp và kéo dài, Tốc độ tăng trưởng kinh tế không đạt kế hoạch đề ra do tác động, ảnh hưởng lớn, ngoài dự báo của đại dịch Covid-19. Chuỗi cung ứng toàn cầu bị tác động của dịch bệnh, chính trị, vận chuyển làm chi phí sản xuất gia tăng ảnh hưởng lớn tới các nền kinh tế và các doanh nghiệp. Với ngành mía đường, Chính phủ, Bộ Công thương, Hiệp hội mía đường tập trung đấu tranh phòng vệ thương mại để ngăn chặn đường nhập vào thị trường Việt Nam cạnh tranh không công bằng với đường trong nước, tình hình thị trường đường trong nước vụ sản xuất 2021/2022 chuyển biến khá tích cực, giá bán đường tăng. Tuy nhiên sản lượng đường lại sụt giảm khá lớn nguyên nhân từ việc sản lượng Mía vụ 2021-2022 sụt giảm do ảnh hưởng từ vụ 2020-2021, sản xuất không đủ bù đắp chi phí nên người nông dân bỏ trồng Mía, nhiều doanh nghiệp mía đường thua lỗ từ vụ trước, phải đóng cửa hoặc phá sản.

Ban điều hành của Tổng Công ty đã bám sát và triển khai thực hiện các Nghị quyết, chủ trương, quyết định của HĐQT. Đã tập trung điều hành sản xuất linh hoạt, kịp thời, chủ động rà soát, tập trung các nguồn lực, chủ động đối phó với các khó khăn, cân đối các chỉ tiêu kế hoạch và chương trình nhiệm vụ năm 2021.

Các thành viên trong Ban điều hành và cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật nhà nước, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của TCT, đúng với chủ trương, định hướng của HĐQT.

1.2. Đánh giá chung:

Hoạt động của HĐQT và Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ theo quy định của pháp luật nhà nước và điều lệ tổ chức hoạt động của TCT, chấp hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ và thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT.

Trong quá trình kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP:

2.1 Kết quả thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, dưới ảnh hưởng của đại dịch covid 19 đối với nền kinh tế nói chung và ngành Mía đường nói riêng nhưng dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể CBCNV trong Tổng Công ty, các chỉ tiêu chủ yếu đạt được theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 cụ thể:

Chỉ tiêu doanh thu đạt 53,11% KH năm và bằng 61,27% so với năm 2020; chỉ tiêu LN trước thuế đạt 101,53% KH năm và bằng 107,47% so với năm 2020; chỉ tiêu Thu nhập BQNLĐ bằng 82,32% KH năm và bằng 86,9% so với năm 2020; ; chỉ tiêu nộp NS đạt 102,7% KH năm và bằng 92,55% so với năm 2021. Riêng chỉ tiêu cổ tức năm 2018 chưa chi trả. Cổ tức năm 2021 sẽ căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Biểu 01: Kết quả thực hiện KH SXKD năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		So sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/TH2020	TH2021/KH2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	635,840	733,557	389,582	61,27%	53,11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,817	5,099	5,177	107,47%	101,53%
3	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	1,779	1,603	1,647	92,55%	102,7%
4	Thu nhập BQ NLĐ (ng/th)	Tr.đồng	12.950	13.672	11.254	86.9%	82.32%
5	Cổ tức	%	0%	0%	5%		

2.2 Kết quả thực hiện các Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ:

- Kết quả thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và cổ đông: Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; Thực hiện nghĩa vụ đối với cổ đông theo Điều lệ của Tổng Công ty.
- Về việc trích lập và sử dụng các quỹ của Tổng Công ty hàng năm thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước, đúng Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty.
- Việc chi trả thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Tổng số thù lao và chi phí hoạt động năm 2021 của HĐQT và BKS là đã tiết giảm tối đa là 814 triệu đồng bằng 99% so với chi phí thực hiện năm 2020; bằng 69% so với thực hiện năm 2019 và bằng chỉ bằng 45% so với KH 2021 được phê duyệt, trong đó chi phí cho thù lao của HĐQT và BKS lần lượt là 612 triệu, chi phí hoạt động còn lại là 202 triệu đồng.

III/ Kết quả thẩm định, thẩm tra:

1. Kết quả thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo đánh giá công tác quản trị của HĐQT trình lên ĐHĐCĐ thường niên:

Qua thẩm định BKS thống nhất nội dung và kết quả được nêu trong báo cáo đánh giá của HĐQT trình Đại hội.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán. Xét trên các phương diện trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2021, cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021, các báo cáo được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Tổng Công ty đã chấp hành chế độ quản lý tài chính theo quy định của Nhà nước, theo đúng điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty. Tình hình tài chính của TCT khá lành mạnh, vốn và tài sản được sử dụng đúng mục đích, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Tại thời điểm BKS kiểm tra, VP Tổng Công ty đã nhận được hầu hết các Biên bản đối chiếu công nợ, qua xem xét không thấy có sai lệch về số liệu công nợ đối chiếu trên sổ sách với các đối tượng nợ. Định kỳ Tổng Công ty tổ chức kiểm kê, qua kiểm kê, BKS nhận thấy không có sự sai lệch giữa thực tế và sổ sách. Tại các đơn vị một số DCCN chưa thu hồi được.

*** Về các khoản chi phí năm 2021:**

- Chi phí bán hàng: Năm 2021 chi phí bán hàng của Tổng Công ty là 5,21 tỷ đồng, bằng 39,2% so với năm 2020 và bằng 1,44% doanh thu thuần năm 2021.

- Chi phí tài chính: Chi phí tài chính của Tổng Công ty năm 2021 là 18,38 tỷ đồng, bằng 5,07% do với doanh thu thuần năm 2021, tăng 70% so với năm 2020.

- Chi phí quản lý DN của Tổng Công ty năm 2021: là 14,67 tỷ đồng (trong đó chi phí trích lập dự phòng phải thu là 9,7 tỷ), bằng 4,05% doanh thu thuần 2021, tỷ lệ bằng 70,8% so với năm 2020 (năm 2020 tỷ lệ chi phí QLDN/DTT là 3,39%), lý do do giảm mạnh doanh thu dẫn đến tỷ lệ tăng.

*** Về cơ cấu và hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn:**

- Hiệu quả hoạt động SXKD: Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 101,53% kế hoạch năm và đạt 101,44% so với cùng kỳ năm 2020.

- Các chỉ số về tỷ suất sinh lời:

+ Tỷ suất Lợi nhuận gộp/doanh thu: năm 2021 là 4,64%, cùng kỳ năm 2020 là 4,18% - Đây là tỷ số thể hiện mức độ tạo lợi nhuận trực tiếp từ hoạt động bán hàng, qua kết quả trên cho thấy năm 2021 mức độ tạo lợi nhuận trực tiếp từ hoạt động bán hàng giảm 0,46% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thuần năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 chỉ đạt 59,2%.

+ Tỷ lệ VCSH/tổng nguồn vốn: Năm 2021 là 58,3%, so với cùng kỳ năm 2020 là 52,1% tăng 7,8%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần năm 2021 là 1,43% - tăng 0,64% so với cùng kỳ năm 2020; tỷ lệ này không cao (cứ 100 đồng doanh thu thuần tạo ra được 1,43 đồng lợi nhuận trước thuế).

+ Vòng quay tổng tài sản: Năm 2021 Tỷ suất doanh thu thuần/ tổng tài sản bình quân bằng 0,45 - phản ánh giá hiệu quả sử dụng của toàn bộ tài sản của doanh nghiệp, cho thấy 1 đồng tài sản tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh sẽ tạo ra 0,45 đồng doanh thu. Tỷ lệ này năm 2020 là 0,67.

* Về khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán hiện hành (tổng tài sản/nợ phải trả) là 2,4 Tỷ lệ này chứng tỏ khả năng trả nợ hiện hành của Tổng Công ty ở mức trung bình và tăng so với cùng kỳ năm 2020. Năm 2020 tỷ lệ này là 2,1.

- Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn năm 2021 (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 1,33 >1 - Tỷ lệ này ở mức cho phép cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của Công ty ở mức trung bình. Và tương đương so với cùng kỳ năm 2019 tỷ lệ này là 1,34.

- Khả năng thanh toán nhanh năm 2021 (TSNH – hàng tồn kho/nợ ngắn hạn) là 1,31- Tỷ lệ này >1 cho thấy khả năng thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn của Tổng Công ty cũng ở mức trung bình và bằng so với cùng kỳ năm 2020 tỷ lệ này là 1,3.

- Về công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2021 tương đối cao, đặc biệt là nhiều công nợ có tuổi nợ cao, Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng phải thu khó đòi vào chi phí trong kỳ, một số công nợ đã quá hạn và chưa nhận đủ DCCN có xác nhận 2 bên.

* Việc đầu tư vốn của TCT tại các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết và Công ty khác năm 2021 hiệu quả thấp và bằng 71% so với năm 2020.

PHẦN II: NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2022

I. Nhiệm vụ chung:

1. BKS thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

2. Kiểm tra định kỳ theo chương trình hoạt động, ngoài ra BKS sẽ kiểm tra đột xuất khi thấy có dấu hiệu vi phạm chế độ, điều lệ của TCT hoặc khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty hoặc khi có yêu cầu của đối tượng khác khi có quy định.

II. Nhiệm vụ cụ thể: BKS thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, tập trung triển khai chương trình công tác năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2022, trong đó thực hiện 5 nhóm nhiệm vụ chính:

Một là kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty

Hai là thẩm định các báo cáo hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính.

Ba là phân tích đánh giá và đề xuất các kiến nghị.

Bốn là thu thập thông tin, trao đổi thông tin với các thành viên HĐQT, BĐH và cổ đông.

Năm là thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin và những công việc phát sinh khác.

III. Các giải pháp và tổ chức thực hiện:

1. Trưởng BKS đã phân công nhiệm vụ theo chương trình công tác năm 2022 cho các thành viên. Các thành viên BKS thực hiện chương trình công tác theo phân công nhiệm vụ một cách độc lập và chủ động.

2. Sau mỗi đợt kiểm tra định kỳ, mỗi thành viên BKS phải viết báo cáo kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công. Trưởng BKS có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản và báo cáo theo quy định.

3. BKS họp định kỳ vào những đợt kiểm tra để trao đổi thảo luận và kiểm điểm rút kinh nghiệm, ngoài ra tùy theo tình hình cụ thể trưởng BKS có thể triệu tập các cuộc họp khi cần thiết hoặc sẽ trao đổi công việc bằng điện thoại hoặc thư điện tử.

PHẦN III: KIẾN NGHỊ:

1. Về các mặt hoạt động công tác tổ chức và kinh doanh:

Hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên ở giai đoạn hiện tại đã tinh giảm, gọn nhẹ rất nhiều theo chủ trương triết giảm thu gọn của HĐQT và ban Tổng giám đốc, hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ của Văn phòng TCT và Công ty TM Tư vấn & đầu tư kinh doanh chủ yếu là mặt hàng đường, mật ri của các đơn vị trong TCT và các vật tư nguyên liệu phục vụ cho hoạt động nội khối tại các đơn vị trong TCT, đề nghị tiếp tục quản lý chặt chẽ để đảm bảo hiệu quả nhưng vẫn an toàn và khai thác tối đa lợi thế hiện có để mở rộng mặt hàng, thị trường kinh doanh ra thị trường bên ngoài TCT.

2. Công tác tài chính kế toán:

Đề nghị theo dõi sát sao các khoản phải thu, phân loại đối tượng công nợ theo đúng đối tượng phát sinh, tránh trường hợp theo dõi chung trên 1 đối tượng, đối chiếu công nợ đầy đủ, đặc biệt là các khoản phải

thu, cho vay có thời gian nợ lâu, có nguy cơ khó đòi để tiến tới giảm dư nợ phải thu tới đa để tăng nhanh vòng quay vốn, cải thiện khả năng thanh toán, hạn chế vốn bị chiếm dụng.

Quyết toán và xử lý hàng tồn kho, đặc biệt là hàng tồn kho đã nhập kho lâu trong kỳ, hàng tồn kho chưa đủ hồ sơ pháp lý, đối chiếu với khách hàng để thống nhất số liệu có cơ sở để cơ sở xuất hóa đơn và bàn giao cho khách hàng từ đó giải quyết vấn đề về đối chiếu công nợ và thanh quyết toán giữa các bên.

Tiếp tục quản lý và hạch toán kế toán theo đúng quy trình, đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.

Tích cực tiết giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý. Rà soát các khoản chi phí tồn đọng để phân loại và xử lý theo đúng quy định.

Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2018 theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đề nghị trưởng ban kiểm soát ở các doanh nghiệp là Công ty con của TCT gửi báo cáo kiểm soát hàng năm cho Ban kiểm soát TCT trước 15 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông TCT.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022 của Ban kiểm soát Tổng Công ty Mía đường I – Công ty CP. Báo cáo này đã được thông qua HĐQT trước khi trình lên đại hội đồng cổ đông.

BSK xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ, hỗ trợ của HĐQT, Ban điều hành, các phòng ban chức năng trong Tổng Công ty, cổ đông TCT MĐI đã giúp đỡ BSK thực hiện nhiệm vụ. Rất mong tiếp tục nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ của các Quý vị cho BSK trong thời gian tới.

Trong phạm vi có hạn, báo cáo của BKS không tránh khỏi những hạn chế, rất mong nhận được sự đóng góp của HĐQT, BĐH Tổng Công ty và các Quý vị cổ đông để BKS hoàn thiện và rút kinh nghiệm cho thời gian tiếp theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đường Thị Hồng Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;
Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 của Tổng công ty cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	430,490,990,000
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	5,176,713,376
3	Thuế TNDN phải nộp năm 2021	480,667,845
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (2-3)	4,696,045,531
5	Lợi nhuận để lại của các năm trước	23,532,990,220
6	Lợi nhuận chưa phân phối đến hết năm 2021 (4+5)	28,229,035,751
7	Trích lập các quỹ	0
8	Chia cổ tức năm 2021 (5%)	21,524,549,500
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2022 (6-7-8)	6,704,486,251

2. Thời gian chi trả cổ tức: Sau 30 ngày kể từ ngày có thông báo của HĐQT.

Phương thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

3. Giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn quỹ theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Đăng tải trên Website của TCT;
- Lưu HĐQT - VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;
Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch năm 2022	KH 2022/ TH 2021
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đ	389.586	433.769	111.30%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	5.177	5.251	100.43%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	1.647	0.910	26.11%
4	Cổ tức	%	5	-	
5	Thu nhập bình quân/tháng	Tr. Đồng	11.254	13.414	119.19%

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông dự ĐH;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Các phòng ban, chi nhánh TCT;
- Đăng tải trên Website của TCT
- Lưu HĐQT - VT.



Nguyễn Văn Hội

TỜ TRÌNH

V/v: Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty mía đường I - Công ty CP năm 2022. Cụ thể như sau:

1.1. Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.500.000 đ/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị : 7.000.000 đồng/người/tháng.

1.2. Ban kiểm soát

- Trưởng Ban kiểm soát : 7.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.500.000 đồng/người/tháng

1.3. Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tăng lương tối thiểu vùng. Từ ngày 01/01/2023 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của TCT, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2022.

2. Thông qua tổng kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty mía đường I - Công ty CP năm 2022 tối đa là 0,5% doanh thu thuần.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Các phòng ban, đơn vị TCT;
- Đăng tải trên website của TCT;
- Lưu HĐQT - VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết số 388/NQ-MĐI-HĐQT ngày 13/6/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần,

Hội đồng quản trị Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Ủy quyền cho hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty mía đường I.
2. Đơn vị kiểm toán là một trong các đơn vị có tên trong danh sách được phép kiểm toán các công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông dự ĐH;
- HĐQT, BKS, B.TGD TCT;
- Các phòng ban, chi nhánh TCT;
- Đăng tải trên Website của TCT
- Lưu HĐQT - VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

Số: /NQ-MDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mía đường I - Công ty CP;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản ngày/6/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo số 406/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Tổng doanh thu : 389,582 tỷ đồng
2. Lợi nhuận trước thuế : 5,177 tỷ đồng
3. Nộp ngân sách : 1,647 tỷ đồng
4. Cổ tức : 5%
5. Thu nhập bình quân người lao động: 11.254.000 đồng/người/tháng

Điều 2. Thông qua báo cáo số 407/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 về báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại thời điểm 31/12/2021	Tại thời điểm 01/01/2021
I	Tổng tài sản	Đồng	808.200.871.773	919.062.630.409
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	449.995.706.661	588.990.743.156
2	Tài sản dài hạn	Đồng	358.205.165.112	330.071.887.253
II	Tổng nguồn vốn	Đồng	808.200.871.773	919.062.630.409
1	Nợ phải trả	Đồng	337,288,781,617	439.931.856.084
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	470,912,090,156	479.130.774.325

Điều 3. Thông qua báo cáo số 408/BC-MĐI-BKS ngày 18/6/2022 của BKS về kết quả hoạt động năm 2021; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

Điều 4. Thông qua tờ trình số 407/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 về phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	430,490,990,000
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	5,176,713,376
3	Thuế TNDN phải nộp năm 2021	480,667,845
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (2-3)	4,696,045,531
5	Lợi nhuận để lại của các năm trước	23,532,990,220
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2021 (4+5)	28,229,035,75
7	Trích lập các quỹ	0
8	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2021 (5%)	21,524,549,500
9	Lợi nhuận để lại sang năm 2022 (6-7-8)	6,704,486,251

- Thời gian trả cổ tức: Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị có thông báo trả cổ tức.

- Phương thức trả cổ tức: Tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

2. Giao Hội đồng quản trị tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn quỹ theo đúng quy định của điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Điều 5. Thông qua kế hoạch SXKD và nhiệm vụ trọng tâm tại báo cáo số 406/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022, tờ trình số 410/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 và kế hoạch tài chính năm 2022 tại báo cáo số 407/BC-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022. Trong đó:

1. Kế hoạch SXKD năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh KH 2022/ TH 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	389,582	433,769	111,34%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,177	5,251	101,44%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	1,647	0,910	55,26%
4	Cổ tức	%	5%	0	-
5	Thu nhập BQ người lao động (ng/th)	Triệu đồng	11.254	13.414	119,19%

2. Kế hoạch tài chính năm 2022

- Số dư tiền đầu kỳ : 27.125.326.000 đồng

- Thu trong kỳ : 472.275.187.000 đồng

- Chi trong kỳ : 488.964.520.000 đồng

- Tồn cuối kỳ : 10.435.993.000 đồng

Điều 6. Thông qua tờ trình số 411/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 về mức lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty cụ thể như sau:

1.1. Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.500.000 đ/tháng.

- Thành viên Hội đồng quản trị : 7.000.000 đồng/người/tháng.

1.2. Ban kiểm soát

- Trưởng Ban kiểm soát : 7.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát : 3.500.000 đồng/người/tháng

3. Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tăng lương tối thiểu vùng (nếu có). Từ ngày 01/01/2023 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Tổng công ty nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2022.

4. Thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2022 tối đa là 0,5% doanh thu thuần.

Điều 7. Thông qua tờ trình số 412/TTr-MĐI-HĐQT ngày 18/6/2022 về lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Tổng công ty như sau:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần.

2. Đơn vị kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.

Điều 8. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần thông qua và có hiệu lực kể từ ngày/2022. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc căn cứ thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các quyết nghị nêu trong Nghị quyết này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của của Tổng công ty./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Đăng tải trên website của TCT;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ - CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Văn Hội